

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **55/2021/HSST**

Ngày: 31-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tú

Ông Trần Đức Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

CAO VĂN X, sinh năm 1967; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT và ở tại: đường M, phường N, quận P, TP.Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Cao Văn H (Đã chết); Con bà: Chu Thị O (Đã chết). Gia đình có 03 anh chị em, bị can là con thứ 3; Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1974; Con: Có 02 con, sinh năm 1993 và năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giam ngày 28/8/2020 và tạm giam cho đến nay tại trại tạm giam số 1, công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Bà Trần Thị N, sinh năm 1974;

Trú tại nhà ở đường M, phường N, quận P, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cao Văn X và bị hại là bà Trần Thị N là vợ chồng. Do nghi ngờ vợ có người khác ở bên ngoài nên hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 22h ngày 05/7/2020, bà N đi thăm người ốm về đến nhà, Cao Văn X hỏi bà N vì sao về muộn, bà N vùng vằng trả lời, lời qua tiếng lại. Sau đó, ông X lên tầng định đi ngủ còn bà N ra tắt điện và ngủ ở ghế dài cạnh bàn uống nước tầng một. Do nằm không ngủ được và nghĩ vợ đi cặp bồ nên X thấy bức rứt trong người, đến khoảng 0h30 ngày 06/7/2020, X dậy nhưng không bật điện, đi trong bóng tối

xuống tầng 1, đến khu vực bếp ở chân cầu thang lấy con dao chuôi gỗ, dài 40cm, chuôi dài 18cm, bản rộng 10cm cầm ở tay phải rồi đi ra khu vực bàn nước, chém với qua bàn nước nhiều lần về phía bà N nằm nên trúng người bà N. Bà N ôm chần bật dậy kêu cứu và chạy ra khu vực bếp, đến chân cầu thang thì Cao Văn X cũng chạy đến nơi, lúc này anh Cao Trường G là con trai đang ngủ nghe thấy tiếng kêu của bà N liền chạy từ trên tầng 3 xuống. bật điện cầu thang rồi ôm giữ X. Thấy anh Giang ôm giữ Cao Văn X thì bà N chạy ra mở cửa chính và ra ngoài sân gọi con gái là chị Cao Diễm P đang ngủ ở căn phòng nhỏ cạnh nhà chính của gia đình Cao Văn X. Cùng lúc này, anh G buông X ra thì X lấy một dao khác ở khu vực bếp tự cứa vào cổ mình. Anh G thấy vậy liền giằng dao của X thì con dao rơi xuống nền nhà. Lúc này chị P chạy vào nhà bật điện thấy X chảy máu ở cổ và nói muốn tự tử, chị P cùng anh G ngăn cản thì X đi lên phòng ngủ tầng 2 nằm trên giường và lịm đi. Sau đó mọi người đưa bà N và Cao Văn X đến bệnh viện E cấp cứu và điều trị.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 40cm (chuôi dài 18cm, bản rộng 10cm)

Biên bản xác minh thương tích ban đầu của bà N lập hồi 09h30 ngày 07/7/2020 tại bệnh viện E - Hà Nội thể hiện:

Vào viện hồi 01h ngày 06/7/2020 trong tình trạng tỉnh, da niêm mạc nhợt, có nhiều vết thương.

- Vết thương thái dương phải dài 6cm, gọn.
- Vết thương má phải 3x2cm, sắc gọn.
- Vết thương môi dưới 3x2cm.
- Vết thương vai phải phức tạp, kích thương 20x30cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 621 ngày 10/7/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Vết thương vùng thái dương đỉnh phải: 02%
- Vết thương vùng má phải, môi dưới bên phải: 12%
- Vết thương phức tạp vai phải: 06%
- Vỡ xương sọ vùng thái dương phải: 08%
- Tại thời điểm giám định vẫn còn tụ máu, tụ khí ngoài màng cứng thái dương phải: 11%
- Tổn thương xương vai phải, xương cánh tay phải, xương hàm dưới bên phải tại thời điểm giám định chưa đánh giá chính xác được các tổn thương; Chấn thương sọ não chưa xác định được di chứng: Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện.
- Nhiều khả năng các tổn thương do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 34% (Ba mươi tư phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 60 ngày 05/02/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: “*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Cao Văn X bị bệnh rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F41.2. Giai đoạn bệnh tiến triển. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi*”.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSBLT ngày 10/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm Cao Văn X đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.)

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận là do bị cáo bức xúc vì bà N từ ngày đi làm đã không quan tâm tới ông bị bệnh tật, thường xuyên về nhà muộn. Hôm xảy ra sự việc là bị cáo rất uất ức, không ngủ được nên đã xuống bếp, không bật điện bếp lấy con dao chặt to bản đi đến gần chỗ bà N nằm ở ghế để chém. Lúc chém, bị cáo không biết đã chém vào đâu vợ, chỉ biết rằng với qua cái bàn uống nước là bị cáo dùng dao chém mấy nhát vào bà N. Vết thương của bà N trên mặt, đầu vai là do bị cáo chém. Sau khi chém được chị N bị cáo không thấy ân hận mà bị cáo vẫn cảm thấy bị uất ức, bị cáo nhận thức là đã hành động như vậy là đúng.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm q khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Cao Văn X từ 5 – 5 năm 6 tháng tù; về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao dài 40cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo không có khiếu nại tố cáo gì.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Do nghi ngờ vợ là bà Trần Thị N có người khác ở bên ngoài nên giữa Cao Văn X thường xảy ra mâu thuẫn với bà N. Khoảng 00h30 ngày 06/7/2020, tại nhà ở số 3, ngách 23, ngõ 43 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Cao Văn X không ngủ được về việc bà N đi ra ngoài về muộn. Từ trên giường, X đã đi xuống bếp, lấy dao rồi đi ra khu vực bàn nước nơi bà N đang

nằm ngủ ở ghế dài, chém nhiều nhát vào người bà N làm bà N. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe tạm thời của bà N là 34%.

[3] Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ, không ai được quyền xâm hại tính mạng sức khỏe của người khác. Hành vi dùng con dao sắc cố ý làm tổn thương sức khỏe của bà Nhân, gây tổn hại 34% sức khỏe là hành vi rất nghiêm trọng vi phạm điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an xã hội và gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân nên phải xử lý hình sự đối với bị cáo X là cần thiết. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo X tội danh “cố ý gây thương tích” theo điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo đã có hành động dùng dao chặt dài 40cm, bản rộng 10cm, liên tiếp chém vào vùng đầu, vai của bà N thể hiện tính rất nghiêm trọng của hành vi. Tại phiên tòa, bị cáo quanh co rồi cũng nhận là đã gây thương tích cho bà N nhưng không ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt bởi khi phạm tội bị cáo ở trong trạng thái bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Tòa không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: 01 con dao dài 40cm (phần chuôi dài 18cm, bản rộng 10cm) là hung khí bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị điều tra, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm q khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Văn X 7 năm tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam ngày 28/8/2020.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 40cm (phần chuôi dài 18cm, bản rộng 10cm) đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 101/21 ngày 11/3/2021 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cao Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ kết quả phiên tòa.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Nga